**TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM**

**NĂM HỌC: 2020-2021**

**CÂU HỎI KHẢO SÁT MÔN ĐỊA LÍ 9**

Câu 1: Vùng ĐBSCL có bao nhiêu tỉnh, thành phố?

A. 11 tỉnh B. 12 tỉnh C. 13 tỉnh D. 14 tỉnh

Câu 2: Nội dung nào sau đây không đúng khi nói về vấn đề sản xuất lúa ở ĐBSCL?

A. Vùng đứng đầu cả nước về năng suất lúa C. Đứng đầu về diện tích lúa

B. Đứng đầu về sản lượng lúa D. Đứng đầu về bình quân lương thực đầu người

Câu 3: Ở vùng ĐBSCL,cây lúa được trồng nhiều ở các tỉnh:

A. Sóc Trăng, Cần Thơ, Kiên Giang,.. C. Kiên Giang, An Giang, Bạc Liêu..

B. Kiên Giang, An Giang, Long An.. D. An Giang, Sóc Trăng, Cần Thơ..

Câu 4: Dựa vào bảng số liệu sau:

Diện tích gieo trồng và sản lượng lúa cả năm ở Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long qua các năm

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Vùng | Diện tích (nghìn ha) | | Sản lượng (nghìn tấn) | |
| 2005 | 2014 | 2005 | 2014 |
| Đồng bằng sông Hồng | 1186.1 | 1122.7 | 6398.4 | 7175.2 |
| Đồng bằng sông Cửu Long | 3826.3 | 4249.5 | 19298.5 | 25475 |

Nhận định nào sau đây ***không đúng*** khi nói về diện tích và sản lượng lúa cả năm của vùng Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long?

A. Đồng bằng sông Hồng diện tích giảm, sản lượng tăng

B. Đồng bằng sông Cửu Long diện tích tăng, sản lượng tăng

C. Đồng bằng sông Cửu Long có tốc độ tăng diện tích nhanh hơn sản lượng

D. Đồng bằng sông Cửu Long sản lượng tăng nhiều hơn Đồng bằng sông Hồng

Câu 5: Dựa vào bảng số liệu sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Ngành sản xuất | Tỉ trọng trong cơ cấu công nghiệp của vùng (%) |
| Chế biến lương thực, thực phẩm | 65.0 |
| Vật liệu xây dựng | 12.0 |
| Cơ khí nông nghiệp, một số ngành công nghiệp khác | 23.0 |

Trong cơ cấu giá trị sản xuất công nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long, chiếm tỉ trọng lớn nhất là ngành:

A. Sản xuất vật liệu xây dựng C. Chế biến lương thực thực phẩm

B. Sản xuất hàng tiêu dùng D. Công nghiệp cơ khí

Câu 6: Hàng xuất khẩu chủ lực của vùng Đồng bằng sông Cửu Long là:

A. Gạo, hoa quả, thủy sản đông lạnh C. Hoa quả, thủy sản đông lạnh

B. Gạo, hoa quả D. Gạo

Câu 7: Loại hình giao thông vận tải phát triển nhất vùng Đồng bằng Sông Cửu Long là:

A. đường bộ B. đường sắt C. đường thủy D. đường hàng không

Câu 8: Dựa và bảng số liệu sau:

Diện tích và sản lượng lúa của Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước năm 2002

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tiêu chí Vùng | Đồng bằng sông Cửu Long | Cả nước |
| Diện tích (nghìn ha) | 3834.8 | 7504.3 |
| Sản lượng (triệu tấn) | 17.7 | 34.4 |

Hãy cho biết năng suất lúa trung bình của Đồng bằng sông Cửu Long là bao nhiêu tạ/ha?

A. 21 tạ/ha B. 46,1 tạ/ha C. 56,1 tạ/ha D. 61,4 tạ/ha